

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2021/HSST

Ngày 14/10/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Xuân Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Kim Lan;

2. Ông Nguyễn Văn Trường;

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Diện - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Lê Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 97/2021/HSST ngày 01 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2021/QĐXXST-HS ngày 10/9/2021 đối với bị cáo: **Võ Văn R** (tên gọi khác: *Cu Ch*), giới tính: Nam; sinh ngày: 09/8/1994, tại Quảng Trị; nơi ĐKKHKT: Khu phố B, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; chỗ ở hiện nay: Khu phố T, phường L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Phụ xe; con ông Võ Văn T, sinh năm 1968, nghề nghiệp: thợ xây và con bà: Đào Thị K, sinh năm 1970, nghề nghiệp: buôn bán, hiện trú tại Khu phố T, phường L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; gia đình có 05 anh, em, bị cáo là con thứ 02; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo Võ Văn R bị bắt tạm giữ vào ngày 02/6/2021 đến 08/6/2021 thì chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Trị cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 02/6/2021, Võ Văn R đi đến hẻm số 21 đường Bùi Trung Lập, thuộc khu phố 2, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà tìm gặp một người phụ nữ (*không rõ lai lịch, địa chỉ*) hỏi mua 02 viên ma túy tổng hợp hồng phiến. Người phụ nữ đồng ý bán với giá 60.000 đồng và đưa cho R 02 viên ma túy được gói trong 01 mảnh giấy kẽm màu bạc. Sau khi mua được ma túy, R cất giấu tại túi quần phía trước bên trái rồi đi tìm nơi để sử dụng, nhưng chưa kịp sử

dụng thì bị Công an thành phố Đông Hà kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ số ma túy trên. Kết quả test nhanh Võ Văn R dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Vật chứng, tài sản thu giữ gồm:

- 02 viên nén hình tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY, được gói trong một mảnh giấy kẽm màu bạc.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng, màn hình cảm ứng, số điện thoại 0359796130, số imei 357262091222369.

Tại Bản kết luận giám định số 605/KLGĐ ngày 04/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận: 02 viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M gửi đến giám định có khối lượng 0,1900 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 102/CT-VKSDH ngày 01 tháng 9 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà đã truy tố bị cáo Võ Văn R về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ Văn R từ 12 tháng đến 14 tháng tù.

Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng Điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định và toàn bộ bao gói được niêm phong trong phong bì ký hiệu PS3A 103258; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng, màn hình cảm ứng, số điện thoại 0359796130, số imei 357262091222369.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố và xét xử, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn R đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 02/6/2021, Võ Văn R đã có hành vi tàng trữ 02 viên ma túy tại túi quần mặc trên người phía trước ở bên trái để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an thành phố Đông Hà bắt quả tang cùng với tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 605/KLGD ngày 04/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 02 viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M gửi đến giám định có khối lượng là 0,1900 gam là ma túy loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Như vậy, hành vi của bị cáo Võ Văn R đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Điều luật quy định khung hình phạt: *Phạt tù từ một năm đến năm năm*.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng nghiêm trọng về nhiều mặt cho đời sống xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi hình sự, biết việc “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Điều đó cho thấy bị cáo coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xử bị cáo hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ:

- Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

- Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội.

Tính đến ngày xét xử sơ thẩm thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày nên cần phải tiếp tục ban hành quyết định tạm giam để đảm bảo thi hành án.

Quá trình điều tra không xác định được người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo nên không có cơ sở xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Ma túy là vật cấm lưu hành, bao gói không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy;

-Chiếc điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng, màn hình cảm ứng, số điện thoại 0359796130, số imei 357262091222369 là tài sản của bị cáo không sử dụng vào mục đích phạm tội nên trả lại cho bị cáo, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Võ Văn R** (*tên gọi khác: Cu Ch*) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Võ Văn R (*tên gọi khác: Cu Ch*): **12 (Mười hai)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 02/6/2021.

2. *Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:* Căn cứ vào Điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử:

+ Tịch thu và tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định và toàn bộ bao gói được niêm phong trong phong bì ký hiệu PS3A 103258.

+ Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng, màn hình cảm ứng, số điện thoại 0359796130, số imei 357262091222369 nhưng tạm giữ để thi hành án.

(Vật chứng hiện có tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Điều tra Công an thành phố Đông Hà và Cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà lập ngày 07/9/2021).

3. *Về án phí:* Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thị Xuân Hương